



Đắk Lắk

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH ĐẮK LẮK
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

NĂM THỨ HAI
SỐ: 393
THỨ HAI, NGÀY 5/10/2026

Tòa soạn: 23 Lê Duẩn, P. Buon Ma Thuột
Điện thoại: 0262.3852383 - Fax: 0262.3810451
Email: toasoan.baodaklak@gmail.com
www.baodaklak.vn

ĐƯA NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG VÀO CUỘC SỐNG

Kỷ niệm 96 năm Ngày thành lập Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên ở Phú Yên



Các đồng chí lãnh đạo tỉnh, cán bộ, nhân dân dự kỷ niệm thực hiện nghi lễ chào cờ. Ảnh: T. Hương

Sáng 4/10, tại Di tích lịch sử cấp quốc gia Nơi thành lập Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên ở Phú Yên (thôn Long Bình, xã Đồng Xuân), Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tổ chức lễ dâng hương Kỷ niệm 96 năm Ngày thành lập Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên ở Phú Yên (5/10/1930 - 5/10/2026).

Dự lễ có các đồng chí: Lương Nguyễn Minh Triết, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh; Cao Thị Hòa An, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh; Y Giang Gry Niê Knong,

Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; các đồng chí trong Ban Thường vụ Tỉnh ủy; nguyên lãnh đạo tỉnh qua các thời kỳ; lãnh đạo các sở, ban ngành, đoàn thể, lực lượng vũ trang, địa phương cùng cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Đồng Xuân.

Tại buổi lễ, các đại biểu thành kính dâng hương tưởng nhớ Chủ tịch Hồ Chí Minh và các thế hệ cán bộ, đảng viên, đồng bào, chiến sĩ đã cống hiến, hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì sự nghiệp cách mạng của quê hương.

(Xem tiếp trang 3)

“MỞ KHÓA” CÁC CÔNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM

▶ TRANG 4



Đoàn công tác của Thường trực Tỉnh ủy kiểm tra thực địa tại Dự án đường Tôn Đức Thắng đoạn qua địa bàn phường Tân An. Ảnh: Hoàng Tuyết

KIẾN TẠO TỪ NHỮNG NGHỊ QUYẾT CHIẾN LƯỢC

Mở không gian,
hành trình du lịch mới



TRANG 5

GIÁO DỤC

Từ thói quen tự học
đến học tập suốt đời



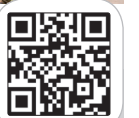
TRANG 6

XÃ HỘI

Tuổi trẻ góp sức dựng xây
nông thôn mới



TRANG 7



Bí thư Tỉnh ủy Lương Nguyễn Minh Triết kiểm tra các điểm sạt lở, xung yếu

Ngày 4/10, Đoàn công tác của Thường trực Tỉnh ủy do đồng chí Lương Nguyễn Minh Triết, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh làm trưởng đoàn đã kiểm tra công tác phòng, chống thiên tai, khắc phục hậu quả lũ lụt và xây dựng nông thôn mới tại các xã Đồng Xuân, Tuy An Nam.

Tại xã Đồng Xuân, đoàn đã kiểm tra các khu vực xung yếu, có nguy cơ sạt lở gồm: cầu Sông Cô, cầu nổi thôn Long Mỹ với Long Hòa; khu vực Dốc Dán, thôn Long Châu và điểm sạt lở gần Trạm thủy văn Hà Bằng.

Tại khu vực cầu Sông Cô, địa phương kiến nghị tỉnh đưa dự án cầu Sông Cô vào danh mục công trình cấp bách, hỗ trợ kinh phí đầu tư xây dựng nhằm bảo đảm nhu cầu đi lại, phục vụ sơ tán người dân trong mùa mưa lũ. Hiện cầu có mặt bằng gỗ, trụ bê tông, chỉ cho phép xe máy lưu thông. Hằng năm, vào mùa mưa lũ, mặt cầu phải tháo dỡ, khiến việc đi lại bị gián đoạn, ảnh hưởng đến đời sống và việc học tập của người dân, nhất là 486 nhân khẩu thuộc 157 hộ dân thôn Long Hòa.

Đối với tuyến đường lên Dốc Dán, thôn Long Châu, địa phương đề xuất hỗ trợ kinh phí đầu tư tuyến đường dài khoảng 2,8 km, với tổng vốn dự kiến 5 tỷ đồng, trong đó đề nghị tỉnh hỗ trợ 3 tỷ đồng. Hiện tuyến đường đất có độ dốc lớn, thường xuyên xảy ra

sạt lở vào mùa mưa; nước từ trên núi đổ xuống kéo theo đất đá về khu vực trung tâm xã, ảnh hưởng đến sản xuất và việc đi lại của người dân, học sinh.

Sau khi kiểm tra thực tế, Bí thư Tỉnh ủy Lương Nguyễn Minh Triết yêu cầu rà soát, đề xuất đưa dự án cầu Sông Cô vào danh mục khắc phục hậu quả bão lũ năm 2026. Đối với tuyến đường lên Dốc Dán, đồng chí thống nhất chủ trương nghiên cứu đầu tư, tập trung xử lý những đoạn có nguy cơ sạt lở, hạn chế đất đá từ trên núi tràn xuống khu dân cư. Riêng khu vực sạt lở gần Trạm thủy văn Hà Bằng, địa phương cần khẩn trương rà soát, đánh giá hiện trạng, đề xuất phương án xử lý phù hợp, không để tình trạng sạt lở tiếp diễn, ảnh hưởng đến an toàn của người dân.

Dịp này, đoàn công tác đã đến thăm, tặng quà Công ty TNHH Chế biến hải sản xuất khẩu Thành Hoa (thôn Mỹ Quang Nam, xã Tuy An Nam). Doanh nghiệp có hơn 20 năm hoạt động trong lĩnh vực chế biến thủy sản, với hai sản phẩm cá cơm khô và cá cơm đông lạnh đạt chuẩn OCOP 3 sao. Hiện công ty có 23 lao động chính thức, hơn 150 lao động thời vụ; doanh thu năm 2025 đạt khoảng 100 tỷ đồng. Doanh nghiệp dự kiến nâng hạng hai sản phẩm chủ lực lên OCOP 4 sao vào năm 2027.

Hà My

Phường Phú Yên triển khai công tác phòng chống thiên tai

UBND phường Phú Yên vừa tổ chức hội nghị triển khai công tác phòng, chống thiên tai năm 2026 trên địa bàn.

Thời gian qua, phường Phú Yên đã kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự; thành lập 4 đội xung kích phòng, chống thiên tai với 93 thành viên và 23 tổ xung kích tại các khu phố với 138 thành viên. Công tác chuẩn bị lực lượng, phương tiện, vật tư được chú trọng theo phương châm “4 tại chỗ”. Địa phương cũng đã rà soát các khu vực có nguy cơ cao, các hộ dân cần di dời khi có tình huống ngập lụt, sạt lở. Công tác cảnh báo, thông tin đến người dân cũng được chú trọng. Phường Phú Yên đã khảo sát 2 vị trí để đặt hệ thống còi cảnh báo lũ tự động và chủ động truyền tải kịp thời thông tin dự báo, cảnh báo qua các kênh thông tin của địa phương.

Tại hội nghị, các cơ quan, đơn vị, khu phố được đề nghị tiếp tục triển khai phương án phòng, chống thiên tai của địa phương; cụ thể hóa phương án phù hợp với điều kiện, đặc điểm của từng đơn vị, địa bàn. Trong đó, tập trung hoàn thiện phương án di dời dân, bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản của người dân, hạn chế thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra; kiểm tra các công trình, hạ tầng cơ sở, trường học, cơ sở y tế và công trình đang thi công để chủ động xử lý những điểm có nguy cơ mất an toàn. Các đơn vị bảo đảm thông tin liên lạc, duy trì chế độ trực; chuẩn bị thuốc men, vật tư thiết yếu, lương thực, nước uống và các điều kiện cần thiết phục vụ ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

Ngọc Dung

Xác định kinh tế số là động lực tăng trưởng chính



Chủ tịch UBND tỉnh Đỗ Hữu Huy chủ trì cuộc họp. Ảnh: M.Thông

Đồng chí Đỗ Hữu Huy, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh vừa chủ trì cuộc họp để nghe báo cáo Đề án phát triển kinh tế số tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2045 (Đề án).

Dự thảo Đề án tập trung phát triển kinh tế số (KTS) theo cả 3 hợp phần: KTS lõi, KTS các ngành, lĩnh vực và các mô hình KTS mới dựa trên dữ liệu, hướng đến mục tiêu đưa KTS trở thành động lực tăng trưởng chính và đưa Đắk Lắk trở thành một cực tăng trưởng KTS của Tây Nguyên. Đến năm 2030, tỷ trọng giá trị tăng thêm của KTS đạt từ 30% GRDP trở lên; số hóa, kết nối và chia sẻ 100% cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành của tỉnh; phủ sóng mạng 5G tới 99% dân số và hơn 99% trung tâm xã, phường; trên 80% doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số...

Đề án xác định những nhiệm vụ, giải pháp về hoàn thiện thể chế, điều hành và quản trị số; phát triển hạ tầng số và hạ tầng dữ liệu dùng chung;

thúc đẩy ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và bảo đảm an ninh mạng; phát triển doanh nghiệp số, nâng cao năng lực nhân lực số; đồng thời phát triển kinh tế số ngành, lĩnh vực theo các mũi đột phá.

Nguồn lực đầu tư cho KTS gồm ngân sách nhà nước bố trí theo phân cấp quản lý, kinh phí của Quỹ Dịch vụ viễn thông công ích Việt Nam, Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, Quỹ Phát triển dữ liệu quốc gia, vốn tự có của doanh nghiệp, vốn đầu tư nước ngoài, vốn đối tác công tư và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Tại cuộc họp, lãnh đạo các sở, ngành, đơn vị đã thảo luận, làm rõ một số nội dung liên quan đến dự thảo Đề án, đặc biệt là cơ sở pháp lý, sự cần thiết, thực trạng, chỉ tiêu, nhiệm vụ, nguồn lực, lộ trình thực hiện phát triển KTS ngành, lĩnh vực, khả năng cân đối nguồn lực và nhiệm vụ thực hiện trong giai đoạn 2026 - 2030.

Kết luận cuộc họp, Chủ tịch UBND tỉnh Đỗ Hữu Huy nhấn mạnh, Đề án là nội dung rất

quan trọng, tạo động lực tăng trưởng trong thời gian tới. Sở KH&CN - cơ quan chủ trì xây dựng Đề án và đơn vị tư vấn tiếp thu các ý kiến tại cuộc họp; rà soát, đánh giá lại những vấn đề chưa thuyết phục để hoàn chỉnh nội dung bảo đảm yêu cầu của tỉnh đặt ra. Quá trình xây dựng cần dựa trên số liệu thống kê đầy đủ và các cơ sở dữ liệu về KTS; nghiên cứu các mô hình hiệu quả, cách làm của những địa phương mạnh về KTS có thể áp dụng phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Nội dung Đề án phải rõ ràng, cụ thể và phải trả lời được các câu hỏi về hiệu quả, tính khả thi. Trong Đề án phải đưa ra được số lượng, sản phẩm cụ thể, gắn với nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Trên cơ sở đó, tập trung vào những giải pháp hiệu quả để thực hiện, trong đó xác định rõ lợi thế của tỉnh nhằm thu hút đầu tư vào KTS để phát triển các ngành, lĩnh vực, sản phẩm theo hướng chuyển từ sản lượng sang giá trị cao.

Minh Thông

Vietcombank Đắk Lắk kỷ niệm 30 năm thành lập

Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam Chi nhánh Đắk Lắk (Vietcombank Đắk Lắk) vừa tổ chức Lễ kỷ niệm 30 năm ngày thành lập (15/10/1996 - 15/10/2026). Đến dự, chúc mừng đơn vị có các đồng chí: Lương Nguyễn Minh Triết, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh; Hồ Thị Nguyên Thảo, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh; Từ Thái Giang, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch HĐND tỉnh cùng lãnh đạo các sở, ngành, địa phương.

Qua 30 năm xây dựng, trưởng thành, Vietcombank Đắk Lắk đã khẳng định vị thế, mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng dịch vụ. Đến cuối tháng 6/2026, huy động vốn bình quân đạt hơn 8.030 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng giai đoạn 2020 - 2025 đạt 14,6%/năm. Dư nợ bình quân đạt hơn 12.000 tỷ đồng, tập trung vào các ngành mũi nhọn của tỉnh.

Nguồn vốn Vietcombank đã đồng hành cùng sự phát triển của địa phương, giúp doanh nghiệp mở rộng sản xuất, kinh doanh, hỗ trợ

người dân phát triển kinh tế. Các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng ngày càng đa dạng, hiện đại, góp phần thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt và chuyển đổi số trên địa bàn.

Phát biểu tại buổi lễ, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Hồ Thị Nguyên Thảo đánh giá cao vai trò của Vietcombank Đắk Lắk trong việc cung ứng nguồn vốn cho nền kinh tế, góp phần đáp ứng nhu cầu sản xuất, kinh doanh trên địa bàn; đồng hành với địa phương trong công tác an sinh xã hội. Thời gian tới, chi nhánh cần tăng cường hỗ trợ cho doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân tiếp cận nguồn vốn tín dụng phục vụ sản xuất, kinh doanh; quan tâm hơn nữa công tác an sinh xã hội trên địa bàn.

Nhân dịp này, Vietcombank Đắk Lắk vinh dự được UBND tỉnh Đắk Lắk tặng bằng khen; Tổng giám đốc Vietcombank tặng giấy khen.

Tại buổi lễ, Vietcombank Đắk Lắk hỗ trợ 2 tỷ đồng cho Bệnh viện Đa khoa vùng Tây Nguyên để thực hiện công tác an sinh xã hội và chăm sóc sức khỏe người dân.

Minh Chi

KỶ NIỆM 96 NĂM NGÀY THÀNH LẬP CHI BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN ĐẦU TIÊN Ở PHÚ YÊN (5/10/1930 - 5/10/2026)

Ngày 5/10/1930, Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên ở Phú Yên ra đời tại xóm Đồng Bé, thôn Phước Long, xã Xuân Long, huyện Đồng Xuân, nay thuộc thôn Long Bình, xã Đồng Xuân, tỉnh Đắk Lắk. Từ hạt nhân ban đầu với 9 đảng viên, phong trào cách mạng ở Phú Yên từng bước phát triển, đặt nền móng cho quá trình xây dựng Đảng bộ địa phương.

Hạt giống cách mạng đầu tiên

Phú Yên là vùng đất giàu truyền thống yêu nước và cách mạng. Qua các thời kỳ lịch sử, các thế hệ người dân nơi đây hun đúc nên tinh thần đoàn kết, nghĩa tình, phẩm chất cần cù, sáng tạo, kiên cường trước khó khăn, thử thách.

Khi thực dân Pháp xâm lược, cùng với nhân dân cả nước, người dân Phú Yên liên tục đứng lên đấu tranh. Nhiều phong trào yêu nước diễn ra sôi nổi, thể hiện khát vọng độc lập, tự do. Tuy nhiên, do thiếu đường lối cách mạng đúng đắn và một tổ chức đủ sức tập hợp, lãnh đạo quần chúng, các phong trào chưa đạt được mục tiêu đề ra.

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời ngày 3/2/1930, mở ra bước ngoặt của cách mạng Việt Nam. Tại Phú Yên, cùng với quá trình truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin, phong trào yêu nước tiếp tục phát triển, tạo tiền đề về chính trị, tư tưởng và tổ chức cho sự ra đời của tổ chức đảng.

Trong quá trình đó, đồng chí Phan Lưu Thanh, người con quê Phú Yên, tích cực hoạt động, gây dựng cơ sở cách mạng. Sau khi được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam tại Chi bộ Thị Nghè, Sài Gòn, tháng 8/1930, đồng chí trở về La Hai theo nhiệm vụ được giao, đẩy mạnh tuyên truyền, giác ngộ quần chúng, tập hợp những người ưu tú, chuẩn bị thành lập tổ chức đảng tại địa phương.

Ngày 5/10/1930, tại nhà đồng chí Phan Lưu Thanh ở xóm Đồng Bé, thôn Phước Long, xã Xuân Long, huyện Đồng Xuân, Chi bộ Đảng

Cộng sản đầu tiên ở Phú Yên được thành lập với 9 đảng viên, do đồng chí Phan Lưu Thanh làm bí thư.

Sự kiện diễn ra chỉ 8 tháng sau khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, đánh dấu bước chuyển quan trọng của phong trào cách mạng ở Phú Yên. Từ đây, phong trào cách mạng địa phương có Đảng trực tiếp lãnh đạo, từng bước đẩy mạnh tuyên truyền, vận động quần chúng, xây dựng cơ sở và phát triển lực lượng.

Từ hạt nhân cách mạng đầu tiên ở Đồng Xuân, các tổ chức cơ sở đảng tiếp tục được xây dựng, phong trào cách mạng ngày càng lan rộng. Tháng 1/1931, Tỉnh ủy lâm thời Phú Yên được thành lập, do đồng chí Phan Lưu Thanh làm bí thư. Đây là bước phát triển mới, tạo cơ sở để Đảng bộ tỉnh lãnh đạo nhân dân tham gia các cao trào cách mạng 1930 - 1931, phong trào dân chủ 1936 - 1939 và cao trào đấu tranh giải phóng dân tộc, tiến tới thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

Trong những năm tháng đấu tranh gian khổ, các thế hệ cán bộ, đảng viên luôn giữ vững tinh thần tiên phong, kiên trung, gắn bó với nhân dân. Sự đoàn kết, đồng lòng giữa Đảng và Nhân dân trở thành nguồn sức mạnh để vượt qua thử thách, làm nên truyền thống cách mạng của quê hương.

Phát huy truyền thống, khơi dậy khát vọng phát triển

Trải qua 96 năm, Di tích lịch sử cấp quốc gia Nơi thành lập Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên ở Phú Yên đã trở thành một địa chỉ đỏ, lưu giữ dấu mốc quan trọng trong lịch sử cách mạng của địa phương. Dự án tu bổ, tôn tạo Di tích lịch sử cấp quốc gia Nơi thành lập Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên ở Phú Yên được triển khai với kinh phí hơn 8 tỷ đồng và khánh thành nhân dịp kỷ niệm 96 năm thành lập Chi bộ, thể hiện sự tri ân, trân trọng đối với những giá trị lịch sử cách mạng do các thế hệ đi trước vun đắp.

SÁNG MÃI NGỌN LỬA CÁCH MẠNG

Hà My



Các đồng chí lãnh đạo tỉnh, nguyên lãnh đạo tỉnh; lãnh đạo các ban, ngành tham quan Nhà truyền thống Di tích lịch sử cấp quốc gia Nơi thành lập Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên ở Phú Yên. Ảnh: H. My

Việc thành lập Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên ở Phú Yên là dấu mốc có ý nghĩa lịch sử đặc biệt, mở ra thời kỳ mới cho phong trào cách mạng của tỉnh. Sự ra đời của chi bộ đã thắp sáng ngọn lửa cách mạng, cổ vũ tinh thần đấu tranh của các tầng lớp nhân dân, góp phần đặt nền móng cho sự ra đời của Đảng bộ tỉnh".

Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh **Cao Thị Hòa An**

Trong 96 năm qua, dưới ngọn cờ của Đảng, truyền thống kiên trung, bất khuất, đoàn kết và đổi mới đã được các thế hệ cán bộ, đảng viên và nhân dân Phú Yên - Đắk Lắk tiếp nối qua từng giai đoạn. Hôm nay, tinh thần ấy được thể hiện bằng hiệu quả công việc và những chuyển biến trong đời sống nhân dân.

Tại xã Đồng Xuân, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được gắn với phát

triển kinh tế - xã hội. Cán bộ, đảng viên tập trung bám cơ sở, nắm tình hình, giải quyết công việc từ địa bàn dân cư. Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã Đồng Xuân Nguyễn Trung Tâm cho biết, 9 tháng năm 2026, địa phương cơ bản hoàn thành các nhiệm vụ đề ra. An sinh xã hội được bảo đảm; cải cách hành chính, chuyển đổi số tiếp tục được đẩy mạnh; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ổn định; hoàn thành 100% chỉ tiêu

giao quân. Công tác phát triển đảng viên đạt 55/54 chỉ tiêu, bằng 101,85% kế hoạch.

Cùng với đó, xã tập trung bảo vệ, phát triển rừng, xây dựng nông thôn mới, quảng bá sản phẩm OCOP và nâng cao đời sống người dân. Những kết quả cụ thể ở cơ sở đang góp phần nối dài giá trị của truyền thống cách mạng bằng những việc làm thiết thực hôm nay.

Từ một vùng đất giàu truyền thống cách mạng, Đồng Xuân đang hòa vào không gian phát triển mới của Đắk Lắk sau sáp nhập, nơi hội tụ lợi thế Tây Nguyên, đồng bằng và Biển Đông. Đây là điều kiện để tỉnh khai thác hiệu quả hơn tiềm năng đất đai, rừng, biển, nông nghiệp, du lịch và các giá trị văn hóa, lịch sử.

96 năm sau ngày Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên ở Phú Yên ra đời, từ 9 đảng viên tiên phong năm xưa, ngọn lửa cách mạng vẫn được tiếp nối bằng hành động, ý chí và khát vọng vươn lên, trở thành động lực để Đắk Lắk mở ra những bước phát triển mới.

Kỷ niệm 96 năm... (Tiếp theo trang 1)

Phát biểu ôn lại truyền thống, đồng chí Cao Thị Hòa An nhấn mạnh, sự ra đời của Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên ở Phú Yên là dấu mốc quan trọng trong lịch sử Đảng bộ và phong trào cách mạng địa phương. Từ đó, tổ chức đảng và phong trào cách mạng ở Phú Yên từng bước phát triển, góp phần cùng cả nước làm nên thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 và những thắng lợi về vang của dân tộc.

Đồng chí Cao Thị Hòa An khẳng

định bài học xuyên suốt là phải giữ mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân; mọi chủ trương phải xuất phát từ thực tiễn và lợi ích chính đáng của nhân dân. Cán bộ, đảng viên phải gần dân, trọng dân, lắng nghe và vì nhân dân phục vụ. Đồng chí đề nghị các cấp ủy, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể tiếp tục giáo dục truyền thống, phát huy giá trị Di tích lịch sử cấp quốc gia Nơi thành lập Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên ở

Phú Yên, đưa nơi đây trở thành điểm đến thường xuyên của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, thanh niên, học sinh và nhân dân. Trong không gian phát triển mới của tỉnh Đắk Lắk, cần phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa của tỉnh, kết nối nguồn lực, khai thác hiệu quả tiềm năng, chăm lo đời sống nhân dân, xây dựng tỉnh phát triển nhanh, bền vững, văn minh và giàu bản sắc.

Đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy đề nghị cán bộ, đảng viên,

nhất là người đứng đầu nêu cao tinh thần trách nhiệm, nói đi đôi với làm, thực hiện cam kết đến cùng, lấy sự hài lòng và cuộc sống ngày càng tốt hơn của nhân dân làm thước đo hiệu quả công tác.

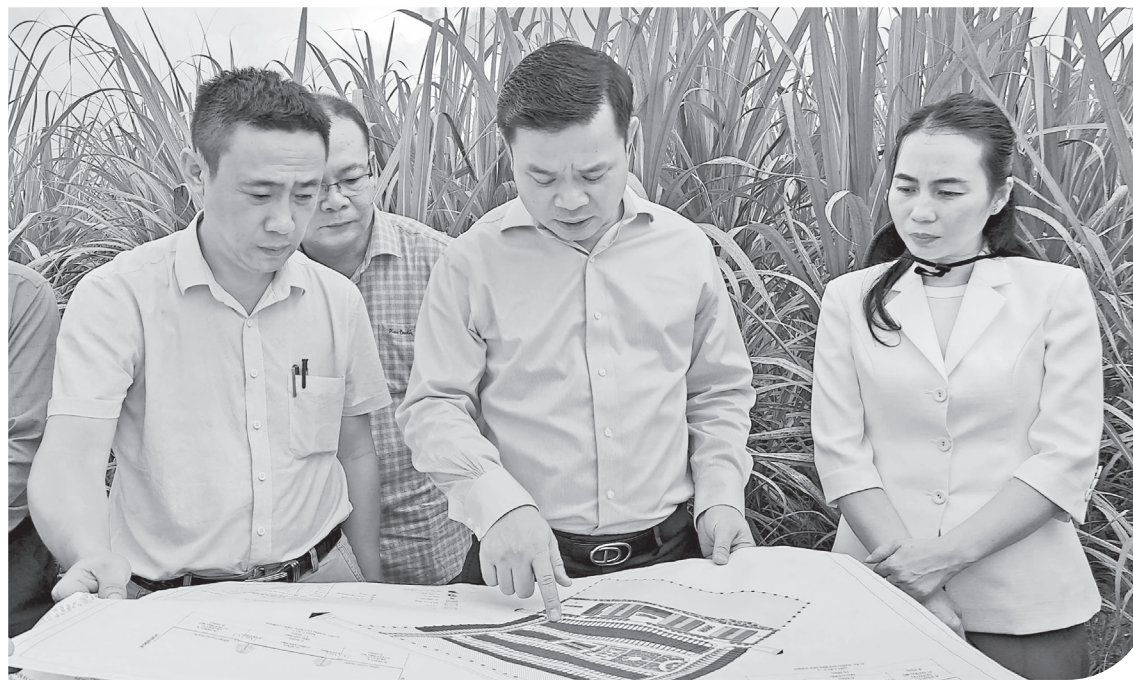
Dịp này, các đại biểu thực hiện nghi thức khánh thành công trình tu bổ, tôn tạo Di tích lịch sử cấp quốc gia Nơi thành lập Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên ở Phú Yên.

Tuyệt Hương

"Mở khóa" CÁC CÔNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM

Thanh Hoàng

Kỳ 1: Tháo gỡ tồn đọng, đẩy nhanh tiến độ



Chủ tịch UBND tỉnh Đắc Lắc Đỗ Hữu Huy kiểm tra Dự án sắp xếp, bố trí, ổn định tái định cư buôn Nrech, xã Ea Wer. Ảnh: Minh Thông

Từng dự án, từng hồ sơ vướng mắc được rà soát, trách nhiệm và hướng xử lý được xác định cụ thể... Cách làm sát cơ sở trong Chiến dịch 45 ngày đêm đã góp phần tháo gỡ nhiều tồn đọng, đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng (GPMB).

Bám sát từng dự án

Trước tháng 7/2026, công tác GPMB các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh gặp không ít khó khăn. Hàng chục dự án rơi vào tình trạng chậm tiến độ kéo dài, thậm chí có những công trình tồn đọng

hàng chục năm chưa thể khép lại hồ sơ bồi thường.

Qua rà soát của UBND tỉnh, điểm nghẽn GPMB xuất phát từ nhiều nguyên nhân: Giá đất bồi thường có sự chênh lệch so với giá thị trường; khó xác định nguồn gốc đất, thời điểm xây dựng nhà cửa trên đất nông nghiệp; tình trạng mua bán đất bằng giấy tay qua nhiều chủ; hạ tầng một số khu tái định cư chậm hoàn thiện; việc phối hợp, xử lý công việc ở một số nơi còn chậm...

Để tập trung tháo gỡ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành các quyết định thành

lập 5 tổ công tác do các đồng chí Thường trực Tỉnh ủy làm tổ trưởng, lãnh đạo UBND tỉnh làm tổ phó cùng sự tham gia của các sở, ngành và chủ đầu tư. UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 295/KH-UBND phát động Chiến dịch 45 ngày đêm đẩy nhanh tiến độ GPMB các công trình, dự án trọng điểm. Từ 42 dự án ban đầu, danh mục được rà soát, bổ sung thêm 11 công trình, dự án còn vướng mắc, nâng tổng số lên 53 công trình, dự án cần tập trung xử lý.

Tại lễ phát động Chiến dịch, Bí thư Tỉnh ủy Lương

Sau 45 ngày đêm tập trung tháo gỡ những vướng mắc kéo dài trong công tác giải phóng mặt bằng, nhiều dự án trọng điểm trên địa bàn Đắc Lắc đã có chuyển biến rõ nét. Với phương châm "rõ người, rõ việc, bám sát cơ sở", các cấp, ngành kiên trì xử lý từng trường hợp, từng địa bàn, góp phần đẩy nhanh bàn giao mặt bằng, mở đường cho các dự án tiếp tục triển khai đúng tiến độ.

Những chuyển biến tích cực

Kết thúc Chiến dịch, toàn tỉnh có 7 dự án đã hoàn thành 100% mặt bằng, 15 dự án đạt trên 90%. Trong đó, Dự án thành phần 3 cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuật đạt 99,99% GPMB; các dự án cảng biển Bãi Gốc, tuyến đường giao thông cảng Bãi Gốc đi Khu kinh tế Vân Phong và một số công trình khác đã hoàn thành bàn giao mặt bằng. Với những dự án còn khối lượng lớn như Khu công nghiệp Hòa Tâm và hồ thủy lợi Ea Tam, tiến độ cũng được cải thiện, tạo cơ sở để chủ đầu tư, nhà thầu tiếp tục triển khai các phần việc tiếp theo.

Đánh giá về những chuyển biến này, Chủ tịch UBND tỉnh Đỗ Hữu Huy nhấn mạnh: Thành công của Chiến dịch 45 ngày đêm khẳng định một thực tiễn quan trọng, đó là sự thay đổi đến từ tư duy điều hành và phương pháp làm việc của các đơn vị, thể hiện qua tinh thần "rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm", lấy hiệu quả sản phẩm cuối cùng làm thước đo giá trị. Đặc biệt, thành công này bắt nguồn từ sự chỉ đạo trực tiếp, quyết liệt, không ngại gian khó của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, các đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy và các tổ công tác. Sự sâu sát hiện trường, bám sát từng dự án không kể ngày đêm hay ngày nghỉ đã trực tiếp tháo gỡ những "điểm nghẽn" kéo dài; từ đó truyền cảm hứng, tạo động lực mạnh mẽ cho cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở và nhận được sự hưởng ứng, đồng thuận sâu sắc trong nhân dân.

Kỳ 2: Đồng thuận nhờ đối thoại

Rà soát toàn diện các dự án về chăn nuôi

Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh vừa chủ trì cuộc họp của UBND tỉnh rà soát tình hình hoạt động của các dự án chăn nuôi trên địa bàn tỉnh.

Trên địa bàn tỉnh hiện có 66 dự án chăn nuôi đã được chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; trong đó có 30 dự án đã hoàn thành đầu tư và đang chăn nuôi, 32 dự án đang triển khai và 4 dự án tạm ngừng hoạt động.

Đối với 30 dự án đang chăn nuôi, tổng diện tích sử dụng đất gần 1.354,4 ha, tổng vốn đầu tư đăng ký 4.034,6 tỷ đồng; gồm 27 dự án thuộc loại hình trang trại quy mô lớn và 3 dự án quy mô vừa.

Về sử dụng đất, 5 dự án không thuê đất; 25 dự án đã được cơ quan thẩm quyền cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, trong đó 5 dự án có nguồn gốc đất do Nhà nước quản lý, 15 dự án có nguồn gốc đất do nhà đầu tư nhận chuyển nhượng, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân và 5 dự án có nguồn gốc đất một phần đất do Nhà nước quản lý, một phần đất do nhà đầu tư nhận chuyển nhượng, nhận góp vốn.

Theo đánh giá của các cơ quan chức năng, một số dự án chăn nuôi trên địa bàn tỉnh có tác động đến vấn đề bảo vệ môi trường, an toàn nguồn nước, an ninh trật tự, an toàn xã hội tại khu vực có dự án chăn nuôi tập trung.

Định hướng trong thời gian tới,

không gian phát triển ngành chăn nuôi được tổ chức theo từng khu vực trên cơ sở điều kiện sinh thái, quỹ đất, nguồn nước, hạ tầng và khả năng hình thành vùng sản xuất hàng hóa tập trung, tổ hợp chăn nuôi - giết mổ - chế biến, phục vụ thị trường trong nước và xuất khẩu.

Đến năm 2030, tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất chăn nuôi bình quân trên 6%/năm, tỷ trọng chăn nuôi trên 21% giá trị sản xuất nông nghiệp; quy mô đàn trâu trên 30.000 con, đàn bò khoảng 406.000, đàn lợn khoảng 2 triệu con và đàn gia cầm khoảng 23,4 triệu con.

Chủ tịch UBND tỉnh Đỗ Hữu Huy yêu cầu các sở, ngành, địa phương rà soát toàn diện tình hình triển khai,

hoạt động của từng dự án chăn nuôi; xác định rõ những khó khăn, vướng mắc để có giải pháp xử lý phù hợp. Bên cạnh đó, công tác quản lý lĩnh vực này phải gắn với trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, vi phạm trong quá trình triển khai và vận hành dự án.

Lãnh đạo tỉnh nhấn mạnh, thu hút đầu tư các dự án chăn nuôi phải đảm bảo được các yếu tố về an ninh trật tự, nguồn nước, vệ môi trường; đồng thời phải đóng góp cho phát triển kinh tế - xã hội, thu ngân sách của tỉnh. Tỉnh khuyến khích dự án chăn nuôi có chế biến sâu, có phương án để liên kết giữa doanh nghiệp, hợp tác xã và người chăn nuôi để tạo chuỗi giá trị gia tăng.

Minh Thông

NGHỊ QUYẾT SỐ 26

MỞ KHÔNG GIAN, HÀNH TRÌNH DU LỊCH MỚI

Thúy Hồng

Với Đắk Lắk, định hướng này mở ra cách tiếp cận mới trong tổ chức không gian và phát triển sản phẩm du lịch.

Nối những miền đất thành một hành trình

Nếu trước đây nhắc đến du lịch Đắk Lắk, du khách thường nghĩ đến cao nguyên bazan, cà phê, voi, công chiêng, rừng, hồ và thác, thì nay bức tranh ấy mở rộng về phía Đông với biển đảo, vịnh, làng biển, di sản địa chất... cùng những giá trị văn hóa được hình thành qua quá trình cộng cư lâu đời.

Từ cao nguyên đến biển xanh, Đắk Lắk đang có đa dạng về tài nguyên và điều kiện xây dựng những hành trình với nhiều lớp trải nghiệm. Đây là cơ sở để các điểm đến không chỉ được khai thác riêng lẻ mà từng bước tạo thành những sản phẩm có sức hấp dẫn và thời gian trải nghiệm dài hơn.

Ở phía Tây là cà phê gắn với thương hiệu Buôn Ma Thuột; voi cùng những câu chuyện văn hóa của cộng đồng các dân tộc Tây Nguyên; hệ sinh thái rừng, hồ, thác và đa dạng sinh học; đặc biệt là Không gian văn hóa công chiêng Tây Nguyên. Ở phía Đông của tỉnh có hệ thống cảnh quan biển, đầm vịnh, di sản địa chất, làng nghề và những giá trị văn hóa của cư dân vùng ven biển. Việc tỉnh hoàn thiện hồ sơ để cử Làng Lò (phường Hòa Hiệp) tham gia mạng lưới “Làng du lịch tốt nhất thế giới” cho thấy hướng tiếp cận ngày càng chú trọng đến du lịch cộng đồng, nơi người dân trực tiếp tham gia kể câu chuyện về vùng đất,

Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 22/8/2026 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch Việt Nam trở thành ngành kinh tế mũi nhọn trong kỷ nguyên mới đặt ra yêu cầu chuyển mạnh từ phát triển dựa vào số lượng sang chú trọng chất lượng, hiệu quả và giá trị gia tăng; lấy văn hóa làm nền tảng, bản sắc và chất lượng trải nghiệm làm lợi thế cạnh tranh.



Du khách trải nghiệm du lịch vườn sầu riêng và văn hóa cộng đồng tại xã Ea Phê trong Lễ hội Sầu riêng Đắk Lắk 2026. Ảnh: T. Hồng

văn hóa và đời sống của mình.

Theo Phó Giám đốc Sở VH-TT&DL Lê Hoàng Phú, sau sáp nhập, từ cao nguyên đến biển, tỉnh có thêm những hệ sinh thái, cảnh quan và giá trị văn hóa bổ trợ cho nhau. Không gian rộng hơn vì thế tạo điều kiện hình thành những hành trình đa dạng, sản phẩm phong phú và những giá trị mới cho điểm đến. Sự đa dạng về tài nguyên, di sản và các giá trị văn hóa tạo điều kiện để tỉnh hình thành nhiều sản phẩm theo hướng khám phá, trải nghiệm, sinh thái, văn hóa, giáo dục và nghiên cứu. Thông điệp “Một hành trình, hai trải nghiệm: Nơi đại ngàn gặp gỡ biển xanh” được định hướng nhằm đa dạng hóa sản phẩm,

kéo dài thời gian lưu trú và nâng cao sức cạnh tranh của điểm đến.

Từ tài nguyên đến những giá trị có chiều sâu

Bàn về giải pháp thúc đẩy phát triển du lịch Đắk Lắk, Phó Chủ tịch Hiệp hội Du lịch Việt Nam Nguyễn Hồng Hải cho rằng, Đắk Lắk không thiếu tài nguyên, nhưng nhiều tài nguyên chưa được chuyển hóa thành sản phẩm có chiều sâu và sức cạnh tranh tương xứng. Sản phẩm đặc trưng còn thiên về “ăn, chơi”, chưa đi sâu vào trải nghiệm; việc xác định phân khúc thị trường và xây dựng hình ảnh chung cho điểm đến cũng cần được chú trọng hơn. Bài toán đặt ra là chuyển

những tài nguyên sẵn có thành sản phẩm có chiều sâu, tạo trải nghiệm khác biệt và đem lại giá trị lớn hơn.

Đó không đơn thuần là biểu diễn công chiêng, mà phải đưa du khách đến gần hơn với nhà dài, ghế Kpan, nghi lễ văn hóa, đời sống buôn làng và hành trình trao truyền di sản qua các thế hệ. Khi đó, tiếng chiêng không chỉ là tiết mục biểu diễn mà trở thành một phần của câu chuyện văn hóa.

Những giá trị địa chất ven biển cũng cần cách kể khác. Gành Đá Đĩa nếu chỉ được khai thác để tham quan, chụp ảnh thì trải nghiệm để dừng lại ở khoảnh khắc. Nếu bổ sung câu chuyện địa chất, giáo dục môi trường, khám phá tự nhiên

và nghiên cứu khoa học, điểm đến có thể mở ra nhiều lớp trải nghiệm, phù hợp với các nhóm khách khác nhau.

Đây cũng là tinh thần Nghị quyết số 26-NQ/TW đặt ra khi yêu cầu chuyển mạnh từ phát triển dựa vào số lượng sang chất lượng, hiệu quả, bền vững và giá trị gia tăng cao; lấy chất lượng, bản sắc và trải nghiệm khác biệt làm phương thức cạnh tranh chủ đạo. Du lịch được xác định là một hệ sinh thái tổng hợp, gắn với văn hóa, thương mại, dịch vụ, nông nghiệp, công nghiệp văn hóa, kinh tế số và các lĩnh vực khác.

Đặt trong điều kiện của Đắk Lắk, tư duy ấy đòi hỏi mỗi tài nguyên phải được đặt trong một chuỗi giá trị rộng hơn. Khi đó, lợi ích của du lịch được lan tỏa rộng hơn, người dân có thêm sinh kế, nông sản có thêm đầu ra, nghề truyền thống có thêm không gian phát huy, văn hóa có thêm cơ hội hiện diện trong đời sống đương đại, còn doanh nghiệp có thêm dư địa đầu tư vào những sản phẩm có giá trị gia tăng cao.

Từ đại ngàn đến biển xanh, lợi thế của Đắk Lắk không chỉ nằm ở diện tích hay số lượng tài nguyên, mà ở khả năng biến sự đa dạng ấy thành những trải nghiệm có bản sắc. Khi tài nguyên được kể bằng những câu chuyện riêng, sản phẩm được đầu tư chiều sâu và cộng đồng thực sự tham gia vào quá trình phát triển, không gian mới sẽ được chuyển hóa thành giá trị mới. Đó cũng là hành trình mà du lịch Đắk Lắk hướng tới, không đơn thuần mở rộng điểm đến, mà nâng chất lượng trải nghiệm, tạo thêm giá trị cho điểm đến và cộng đồng.

Hơn 1,9 triệu m² quỹ đất dự kiến đấu giá năm 2026

Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Đắk Lắk vừa phối hợp với Hiệp hội Bất động sản tỉnh tổ chức chương trình giới thiệu thông tin quỹ đất dự kiến đấu giá năm 2026, lần thứ hai.

Tại chương trình, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh giới thiệu danh mục 45 khu đất, cơ sở nhà, đất dự kiến đấu giá, với tổng diện tích khoảng 1,92 triệu m². Trong đó, khu vực phía Tây có 14 khu, diện tích khoảng 753.805 m²; khu vực phía Đông có 31 khu, diện tích khoảng 1,17 triệu m². Danh mục gồm các quỹ đất phát triển đô thị, nhà ở, thương mại, dịch vụ và một số cơ sở nhà, đất tại nhiều vị trí trên địa bàn tỉnh. Nổi bật trong danh mục là các khu đô thị tại Tân An; dự án nhà ở tại Bình Kiến, Tân Lập và khu vực Tuy Hòa; các khu đất thương mại, dịch vụ trên

những tuyến giao thông quan trọng tại phường Buôn Ma Thuột cùng một số quỹ đất hỗn hợp, trụ sở cũ và quỹ đất trung tâm tại khu vực phía Đông.

Theo ông Vũ Thanh Hưng, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh, để sớm đưa các khu đất vào đấu giá, Trung tâm đang tập trung rà soát, hoàn thiện hồ sơ; phối hợp đẩy nhanh giải phóng mặt bằng, trích lục địa chính, xác định thông tin quy hoạch, xây dựng phương án đấu giá và tham mưu xác định giá khởi điểm. Trung tâm cũng cam kết công khai, minh bạch thông tin; hướng dẫn rõ hồ sơ, trình tự, điều kiện tham gia đấu giá và tiếp nhận, phối hợp xử lý các kiến nghị chính đáng của doanh nghiệp, nhà đầu tư theo đúng quy định.

Hỗ Như

Đắk Lắk có một cá nhân được tôn vinh “Nhà khoa học của nhà nông”

Trung ương Hội Nông dân Việt Nam vừa tổ chức chương trình tôn vinh “Nhà khoa học của nhà nông” lần thứ VII. Trong số 42 cá nhân được tuyên dương có chị Nguyễn Thị Bích, hội viên Hội Nông dân thôn 7 Cư Mlan, xã Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk.

Chị Nguyễn Thị Bích đã tìm tòi, nghiên cứu giải pháp nâng cao giá trị ổi ruby, thay vì chỉ phụ thuộc vào việc bán quả tươi. Giải pháp “Phát triển sản phẩm từ cây ổi ruby tại vùng biên giới Ea Súp” được hình thành theo hướng kết hợp sản xuất, chế biến và tận dụng phụ phẩm. Từ cây ổi ruby, chị nghiên cứu hoàn thiện quy trình để tạo ra nhiều sản phẩm như ổi tươi, trà lá ổi Briet Organic, rượu ổi Ruby, nước cốt ổi. Qua đó, mô hình từng bước

chuyển từ sản xuất tuyến tính sang sản xuất theo hướng tuần hoàn, giảm lãng phí nguyên liệu và hạn chế chất thải nông nghiệp.

Khi áp dụng giải pháp, sản phẩm không chỉ được tiêu thụ dưới dạng quả tươi mà còn được chế biến, giá trị sản phẩm tăng từ 20.000 đồng/kg lên 30.000 đồng/kg; doanh thu từ 2 ha ổi tăng từ 1,6 tỷ đồng lên 2,4 tỷ đồng/năm.

Chương trình tôn vinh “Nhà khoa học của nhà nông” là hình thức tri ân của giai cấp nông dân Việt Nam đối với đội ngũ nhà khoa học của đất nước nhằm động viên, thúc đẩy sự liên kết, hợp tác chặt chẽ, hiệu quả giữa nhà khoa học và nhà nông.

Vân Anh

Từ thói quen tự học đến học tập suốt đời



Giám đốc Sở GD&ĐT Lê Thị Thanh Xuân (giữa) trò chuyện với học sinh về cách lựa chọn sách trong quá trình tự học. Ảnh: T. Hoàng

Thanh Hoàng

Từ những khoảng thời gian ngắn dành cho việc tự học mỗi ngày đến yêu cầu hình thành năng lực tự học cho học sinh ngay từ những năm tháng phổ thông, học tập suốt đời bắt đầu từ những thói quen nhỏ và được duy trì thường xuyên.

Xây dựng thói quen tự học và học mỗi ngày

Theo Phó Giám đốc Sở GD&ĐT Lê Thị Kim Oanh, để đưa việc học tập suốt đời trở thành thói quen thường xuyên của mỗi công dân, việc học cần được hình thành từ sớm, ngay trong những năm tháng học tập ở phổ thông. Nhà trường đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành năng lực tự học, phương pháp học tập hiệu quả và ý thức chủ động tìm kiếm tri thức cho học sinh. Đây là nền tảng để việc học không dừng lại khi học sinh hoàn thành một cấp học hay rời ghế nhà trường.

Nếu học sinh chỉ quen tiếp nhận kiến thức từ thầy cô, sách giáo khoa mà chưa biết cách tự đặt câu hỏi, tìm kiếm thông tin, kiểm chứng và vận dụng kiến thức thì việc học khó trở thành năng lực theo suốt cuộc đời. Ngược lại, khi được rèn phương pháp tự học, biết tìm tòi và chủ động giải quyết vấn đề, các em sẽ có nền tảng để tiếp tục học tập trong những môi trường và hoàn cảnh khác nhau.

“Muốn mỗi người có thể học tập suốt đời thì ngay từ phổ thông phải hình thành được thói quen tự học, biết đặt câu hỏi, biết tìm kiếm và tiếp nhận kiến thức, biết vận dụng những điều đã học vào thực tiễn”, bà Lê Thị Kim Oanh nhấn mạnh.

Từ góc độ này, giáo dục phổ thông không chỉ chuẩn bị kiến thức cho học sinh bước vào một kỳ thi hay một bậc học tiếp theo mà còn cần chuẩn bị cho các em thói quen, năng lực tự học, tự nghiên cứu.

Với cô Nguyễn Thị Ái Vân, giáo viên Trường THPT Nguyễn Chí Thanh (xã Krông Nô), học tập không chỉ diễn ra trong những lớp bồi dưỡng chuyên môn mà đã trở thành thói quen được duy trì hằng ngày. “Mỗi ngày tôi đều dành thời gian tự học một nội dung nào đó. Điều đó giúp tôi luôn có tâm thế chủ động, kiên trì tạo cho mình ý thức, nền nếp học tập để làm gương cho học sinh và các con”, cô Vân chia sẻ.

Học để thích ứng với thời đại số

Nhu cầu học tập cũng xuất phát trực tiếp từ yêu cầu công việc và cuộc sống. Với anh Nguyễn Văn Thanh Bình, Giám đốc HTX Nông nghiệp công nghệ cao Xanh Cao Nguyên (xã Cư M'gar), việc học là để tìm lời giải cho những vấn đề đặt ra trong quá trình sản xuất, kinh doanh.

Trong sản xuất, kinh doanh,

yêu cầu về chất lượng nông sản, thị trường và khả năng thuyết phục người mua luôn thay đổi. Điều này đòi hỏi người làm nông nghiệp phải liên tục cập nhật kiến thức. Để thích ứng, anh Bình chủ động tham gia các khóa đào tạo trực tiếp, học trực tuyến, tìm hiểu về AI, thị trường, thương mại và kỹ thuật sản xuất. “Làm nông nghiệp không thể chỉ dựa vào kinh nghiệm. Thị trường, nhu cầu của người mua thay đổi từng ngày nên mình phải học hỏi, cập nhật kiến thức để thích ứng”, anh Bình bày tỏ quan điểm.

Anh Phạm Thanh Tuấn, Giám đốc Doanh nghiệp xã hội Bỏ Công Anh, giảng viên về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia, là người thường xuyên tham gia đào tạo, tập huấn cho nhiều nhóm đối tượng, từ hội viên phụ nữ, đoàn viên, thanh niên đến doanh nghiệp. Với anh, ở vị trí người dạy, việc tự học càng trở nên cần thiết bởi kiến thức của người dạy phải đáp ứng được nhu cầu ngày càng đa dạng của người học. “Thời đại số như một dòng chảy mãnh liệt, nếu ai không thích nghi sẽ bị cuốn trôi, lấp chìm. Không có lựa chọn đứng yên hay bơi ngược lại”, anh Tuấn chia sẻ.

Với anh Tuấn, học tập không chỉ là nhu cầu của cá nhân mà còn gắn với trách nhiệm của người làm công tác đào tạo: Học để đáp ứng tốt hơn nhu cầu của người học và tạo ra những giá trị thiết thực từ kiến thức tiếp nhận được.

Trao quà tặng học sinh vượt khó học giỏi ở Tây Hòa

Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk vừa phối hợp với Đảng ủy, UBND xã Tây Hòa tổ chức tặng quà học sinh có hoàn cảnh khó khăn, vượt khó học giỏi trên địa bàn xã.

Tại chương trình, Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk đã trao quà tặng 35 học sinh có hoàn cảnh khó khăn, vươn lên trong học tập, mỗi suất trị giá 700.000 đồng, gồm tiền mặt và quà; tổng kinh phí 24,5 triệu đồng.

Chương trình có sự đồng hành của Công ty TNHH Bách Nông Ngư Green (phường Buôn Ma Thuột) và Công ty Cổ phần Đăng Kiểm 555 (xã Ea Kar). Thông qua chương trình, Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk cùng các đơn vị đồng hành góp phần chăm lo, động viên học sinh trên địa bàn; đồng thời lan tỏa tinh thần trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đối với công tác an sinh xã hội tại địa phương.

Như Thanh

Khánh thành hai trường học tại Khu đô thị Thành phố Cà phê

Tập đoàn Trung Nguyên Legend vừa tổ chức lễ khánh thành Trường Mầm non INschool và Trường Tiểu học Xanh Tuệ Đức tại Khu đô thị Thành phố Cà phê (phường Buôn Ma Thuột).

Sau một năm xây dựng, hai ngôi trường chính thức đưa vào hoạt động từ năm học 2026 - 2027 với tổng quy mô khoảng 1.200 học sinh. Trường Mầm non INschool có diện tích gần 7.000 m², gồm 26 phòng học, quy mô khoảng 650 học sinh. Trường Tiểu học Xanh Tuệ Đức có diện tích gần 5.000 m², gồm 20 phòng học, quy mô khoảng 550 học sinh. Ngoài hệ thống phòng học, hai trường có các không gian phục vụ hoạt động giáo dục như phòng mỹ thuật, âm nhạc, giáo dục thể chất, thư viện song ngữ, hội trường và hồ bơi.

Thanh Hoàng

Phường Phú Yên

Thiết lập "đường dây nóng" tiếp nhận phản ánh về lạm thu, dạy thêm

UBND phường Phú Yên vừa thiết lập "đường dây nóng" tiếp nhận phản ánh của người dân về tình trạng lạm thu, ép buộc học sinh học thêm và tổ chức dạy thêm, học thêm không đúng quy định. Theo đó, người dân có thể phản ánh qua Phòng Văn hóa - Xã hội phường theo các số điện thoại 0942.004.665 và 0886.792.234. Văn bản, thư phản ánh gửi đến Văn phòng HĐND và UBND phường, số điện thoại liên hệ 0985.398.118.

UBND phường yêu cầu các trường học công khai số điện thoại "đường dây nóng" tại bảng tin, trụ sở và các kênh thông tin chính thống của nhà trường để phụ huynh, học sinh và người dân thuận tiện phản ánh khi phát hiện dấu hiệu vi phạm. Đồng thời, phường Phú Yên chỉ đạo tăng cường kiểm tra việc thu, chi các khoản đóng góp tự nguyện, xã hội hóa, Quỹ Ban đại diện cha mẹ học sinh tại các trường học; quản lý, giám sát chặt chẽ hoạt động dạy thêm, học thêm, nhất là tại các cơ sở dạy thêm ngoài nhà trường.

Những trường hợp phải kiên quyết xử lý gồm: thu các khoản ngoài danh mục quy định, lạm thu "núp bóng" quỹ cha mẹ học sinh; giáo viên ép buộc học sinh học thêm dưới mọi hình thức; tổ chức dạy thêm khi chưa được cấp phép hoặc vi phạm quy định về thời lượng, đối tượng.

Các cơ quan, đơn vị, trường học và khu phố có trách nhiệm giám sát, kịp thời phát hiện, phản ánh và phối hợp xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định.

Ngọc Dung



Hệ thống điện chiếu sáng đường dân sinh tại thôn 13, xã Ia Rvê giúp người dân thuận tiện hơn trong sinh hoạt, đi lại. Ảnh: V. Anh

Vân Anh

Từ những việc làm sát với nhu cầu thực tế, phong trào thanh niên tham gia xây dựng nông thôn mới (NTM) ở Đắk Lắk đang tạo chuyển biến rõ hơn từ cơ sở. Mỗi công trình, phần việc không chỉ mang lại giá trị thiết thực cho cộng đồng mà còn mở rộng không gian để tuổi trẻ cống hiến, sáng tạo và đồng hành cùng địa phương trong đổi mới diện mạo nông thôn.

Công trình sát nhu cầu, đúng địa bàn

Sau hơn 1 tháng đưa vào sử dụng, công trình “Hệ thống điện chiếu sáng đường dân sinh” tại thôn 13, xã Ia Rvê do Tỉnh Đoàn phối hợp với các

đơn vị thực hiện đã cho thấy hiệu quả rõ nét. Theo ông Nông Văn Gióng, Thôn trưởng thôn 13, từ khi có điện chiếu sáng, các buổi họp thôn, sinh hoạt hội, đoàn thể được tổ chức thuận tiện hơn, người dân tham gia đông đủ hơn.

Hưởng ứng Ngày cao điểm “Tình nguyện chung tay xây dựng NTM” năm 2026, Đoàn xã Ea Nuôl đã ra quân thực hiện nhiều phần việc gắn với chỉnh trang cảnh quan và bảo vệ môi trường. Trong đó, 400 cây xanh cảnh quan được trồng tại các tuyến đường; tuyến đường “sáng - xanh - sạch - đẹp” được khánh thành cùng công trình Đường cờ Tổ quốc dài hơn 1,5 km.

Anh Nay Thít Nhi Kđoh, Bí thư Đoàn xã Ea Nuôl cho biết,

các công trình, phần việc được lựa chọn từ nhu cầu thực tế của địa phương, trong đó chú trọng những nội dung gắn trực tiếp với cảnh quan và môi trường sống của người dân. Đoàn Xã xác định sau khi hoàn thành, các công trình tiếp tục được đoàn viên, thanh niên phối hợp với người dân chăm sóc, bảo quản, giữ gìn để phát huy hiệu quả lâu dài.

Tại xã Tây Hòa, các hoạt động “Thứ bảy tình nguyện”, “Ngày Chủ nhật xanh” cũng được duy trì thường xuyên tại các chi đoàn cơ sở. Đoàn viên, thanh niên tham gia vệ sinh đường làng, khu dân cư, chăm sóc cảnh quan, thu gom và xử lý rác thải. Thông qua những phần việc cụ thể, đoàn viên, thanh niên có thêm cơ hội phát

huy vai trò xung kích ngay tại địa bàn mình sinh sống; đồng thời vận động người dân giữ gìn môi trường và cảnh quan nông thôn.

Phát huy thế mạnh, gắn với nhu cầu phát triển

Xây dựng NTM đang được đặt trong yêu cầu mới, hướng tới phát triển nông thôn toàn diện, hiện đại và bền vững.

Tại Đắk Lắk, phong trào “Tuổi trẻ chung tay xây dựng NTM” được các cấp bộ Đoàn triển khai theo phương châm “Mỗi cơ sở Đoàn một công trình, phần việc; mỗi đoàn viên, thanh niên một hoạt động thiết thực tham gia xây dựng NTM”. Các hoạt động được cụ thể hóa phù hợp với điều kiện từng địa phương, gắn với xây dựng NTM, NTM nâng cao, xây dựng đô thị văn minh, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo đảm an sinh xã hội.

Trong 9 tháng năm 2026, các cấp bộ Đoàn trong tỉnh đã thực hiện hơn 505 km công trình “Thắp sáng đường quê”, xây dựng 5 tuyến đường nông thôn kiểu mẫu với chiều dài 22 km, tu sửa, sơn mới 3 nhà văn hóa cộng đồng và tổ chức 6 đợt chuyển giao khoa học kỹ thuật; chung tay hỗ trợ xóa 10

căn nhà dột nát.

Trong xây dựng đô thị văn minh, Đoàn các cấp tổ chức 65 hoạt động tuyên truyền, vận động đoàn viên, thanh niên và người dân xây dựng nếp sống văn minh. 27 đội hình thanh niên tình nguyện với 1.215 đoàn viên, thanh niên tham gia bảo vệ môi trường, giữ gìn trật tự đô thị; đồng thời duy trì, sửa chữa 64 tuyến đường theo các tiêu chí “sáng - xanh - sạch - đẹp - văn minh - an toàn”.

Theo anh Y Lê Pas Tor, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh Đoàn, Chủ tịch Hội LHTN Việt Nam tỉnh, hằng năm, Đoàn Thanh niên các cấp trong tỉnh đăng ký đảm nhận nhiều công trình phúc lợi xã hội, tập trung vào những phần việc phù hợp với điều kiện địa bàn miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới. Qua đó, phong trào thanh niên tình nguyện từng bước gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết những vấn đề đặt ra từ cơ sở.

Mỗi công trình, phần việc không chỉ góp phần hoàn thiện một tiêu chí NTM mà còn tạo môi trường để đoàn viên, thanh niên rèn luyện, cống hiến và trưởng thành. Đó cũng là cách tuổi trẻ tiếp tục khẳng định vai trò xung kích trong hành trình xây dựng quê hương Đắk Lắk ngày càng văn minh, giàu đẹp.

Quản lý, bảo vệ rừng

Quản lý cây giống để trồng rừng hiệu quả

Nhật Huy

Bước vào vụ trồng rừng mới, nhu cầu cây giống tăng cao. Để góp phần giúp người dân chọn cây giống chất lượng, tạo nền tảng nâng cao hiệu quả kinh tế, phát triển rừng bền vững, Hạt Kiểm lâm khu vực Sơn Hòa đang triển khai nhiều giải pháp quản lý chặt nguồn giống cây trồng.

Theo Hạt Kiểm lâm khu vực Sơn Hòa, trên địa bàn đơn vị quản lý hiện có 22 hộ kinh doanh, tổ chức được Chi cục Kiểm lâm tỉnh công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp, với khả năng cung cấp khoảng 15,4 triệu cây giống mỗi năm, bình quân khoảng 700.000 cây giống/cơ sở. Các cơ sở chủ yếu sản xuất, kinh doanh cây giống phục

vụ trồng rừng trên địa bàn và các khu vực lân cận, tập trung vào cây keo lai với các dòng có năng suất, chất lượng tốt như BV16, AH7.

Với nguồn cung tương đối lớn, việc kiểm soát chất lượng, nguồn gốc cây giống ngay từ cơ sở sản xuất quyết định chất lượng, năng suất và hiệu quả của cả một chu kỳ phát triển rừng. Theo ông Phạm Văn Nghĩa, Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm khu vực Sơn Hòa, người dân chọn sai cây giống sẽ thiệt hại lớn về kinh tế và ảnh hưởng đến giá trị bền vững của rừng. Vì vậy, đơn vị thường xuyên phối hợp với cơ quan chức năng và địa phương kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh giống cây lâm nghiệp trên địa bàn quản lý; khuyến cáo người dân không vì lợi nhuận trước mắt mà mua giống cây trôi nổi, không bảo đảm chất lượng.

Lực lượng kiểm lâm địa bàn đến từng vườn ươm, cơ sở sản xuất để thống



Hạt Kiểm lâm khu vực Sơn Hòa kiểm tra một cơ sở sản xuất giống tại xã Văn Hòa. Ảnh: N. Huy

kê, lập danh sách quản lý; thường xuyên kiểm tra các điều kiện sản xuất, kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp theo đúng quy định. Đồng thời hướng dẫn chủ cơ sở thực hiện nghiêm túc việc truy xuất nguồn gốc lô giống, từ khâu nhập vật liệu nhân giống, quy trình gieo ươm, đảo bầu đến việc cấp chứng nhận/xác nhận nguồn gốc cây con trước khi xuất vườn đưa đi trồng rừng. Bên cạnh đó, lực lượng kiểm lâm địa bàn kết hợp lồng ghép tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý giống cây trồng lâm nghiệp; vận động người dân nói không với cây giống trôi nổi, kém chất lượng.

Tại cơ sở kinh doanh cây giống Nương Trụ (xã Văn Hòa), cơ sở vườn ươm được ghi nhận đáp ứng các tiêu chí để Chi cục Kiểm lâm tỉnh công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp. Ngoài ra, các cơ

sở khác được kiểm tra cho thấy đã chấp hành quy định về công tác quản lý giống cây trồng lâm nghiệp. Các cơ sở có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, địa điểm kinh doanh cụ thể, đúng quy định, điều kiện kinh doanh bảo đảm; cây giống (chủ yếu keo lai hom) sinh trưởng, phát triển tốt, không có biểu hiện sâu bệnh; cây giống có nguồn gốc từ cơ sở sản xuất đã được công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp.

Với người dân ở các xã miền núi, mỗi cây được trồng là kỳ vọng về một vụ mùa hiệu quả, cải thiện sinh kế, nâng cao thu nhập. Ông Phạm Hồng Xuân, người dân xã Văn Hòa cho biết: “Thời gian qua, lực lượng chức năng quản lý tốt các cơ sở sản xuất giống cây lâm nghiệp. Nhờ vậy, người dân chọn được giống cây chất lượng, cây phát triển nhanh, khỏe nên rất yên tâm, tin tưởng vào mùa vụ mới”.

EA NING - định hình không gian phát triển mới

Sau sắp xếp đơn vị hành chính, xã Ea Ning có không gian phát triển rộng lớn hơn, đặt ra yêu cầu tổ chức lại dân cư, sản xuất và hệ thống hạ tầng theo hướng đồng bộ, lâu dài.

Bằng Giang

Quy hoạch chung xã Ea Ning đến năm 2050 được xác định là “bản đồ” định hướng cho quá trình đó, mở đường thu hút đầu tư và tạo động lực phát triển mới cho địa phương.

Xã Ea Ning có diện tích hơn 8.600 ha, dân số hơn 34.000 người, gồm 17 thôn, buôn; có nhiều lợi thế kết nối vùng, đặc biệt có tuyến cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột đi qua địa bàn.

Quy mô địa bàn và dân số tạo đủ địa phát triển nhưng cũng đặt ra bài toán kết nối các khu vực, tổ chức lại các điểm dân cư, hạ tầng giao thông, dịch vụ công và không gian sản xuất.

Theo Quy hoạch chung xã Ea Ning đến năm 2050, không gian toàn xã được tổ chức thành các khu chức năng chính gồm khu trung tâm hành chính - dịch vụ; các khu dân cư nông thôn tập trung; khu vực

sản xuất nông nghiệp và nông nghiệp giá trị cao; khu vực chế biến, tiểu thủ công nghiệp; không gian cây xanh, mặt nước, hồ đập, sinh thái và khu vực hạ tầng kỹ thuật đầu mối.

Theo dự báo, đến năm 2030, dân số xã sẽ đạt khoảng 36.000 - 36.200 người; đến năm 2050 khoảng 42.850 - 43.350 người. Cùng với gia tăng dân số là sự chuyển dịch cơ cấu lao động và kinh tế. Đến năm 2050, tỷ trọng thương mại dịch vụ dự kiến đạt 25 - 27%; nông, lâm nghiệp và thủy sản còn khoảng 40 - 45%. Đây không phải là sự thu hẹp vai trò của nông nghiệp mà hướng đến hình thành chuỗi giá trị từ sản xuất, chế biến đến logistics và tiêu thụ sản phẩm.

Đáng chú ý, từ quy hoạch, Ea Ning xác định 6 khu vực trọng điểm dự kiến thu hút đầu tư với tổng diện tích nghiên cứu khoảng 451,75 ha, tập trung vào hạ tầng kỹ thuật, logistics, chế biến nông sản,



Lãnh đạo xã Ea Ning trao đổi về phương án Quy hoạch chung xã Ea Ning đến năm 2050. Ảnh: B. Giang

chăn nuôi tập trung và du lịch trải nghiệm văn hóa. Đây được xem là những không gian có khả năng tạo thêm động lực tăng trưởng và thu hút nguồn lực xã hội vào địa bàn.

Theo Chủ tịch UBND xã Ea Ning Chu Thanh Tấn, địa phương có vị trí thuận lợi cùng dư địa lớn để phát triển nông nghiệp công nghệ cao, thương mại dịch vụ và giao thương kết nối vùng. Vì vậy, quy hoạch

phải đi trước một bước, định hình không gian phát triển, hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội một cách khoa học, có tầm nhìn dài hạn.

Điều quan trọng hơn là đưa những định hướng trên bản đồ quy hoạch vào thực tế. Theo lộ trình, trong năm 2027, xã phấn đấu hoàn thành quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 và triển khai cắm mốc ngoài thực địa, ưu tiên khu trung tâm hành chính - dịch vụ

mới, các cụm dân cư tập trung, khu tái định cư, khu chế biến - logistics, khu xử lý chất thải và các hành lang hạ tầng kỹ thuật. Giai đoạn 2026 - 2030 sẽ tập trung nguồn lực cho các công trình cấp bách, tạo động lực phát triển; các giai đoạn tiếp theo từng bước phát triển logistics - thương mại dịch vụ, chế biến nông sản, du lịch trải nghiệm văn hóa và hoàn thiện hệ thống hạ tầng.

Xã Pong Drang Hỗ trợ thông tin giúp người dân giảm nghèo

Như Quỳnh

Xã Pong Drang có diện tích 85,03 km², quy mô dân số 30.208 người, trong đó đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) chiếm trên 12%. Sự chênh lệch về khả năng tiếp cận thông tin khiến hộ nghèo, cận nghèo của xã dễ bỏ lỡ cơ hội thụ hưởng chính sách, nguồn vốn vay, kiến thức sản xuất và các dịch vụ thiết yếu.

Nhận thức được điều này, cấp ủy, chính quyền xã Pong Drang ưu tiên đầu tư đồng bộ hạ tầng viễn thông và thiết bị công nghệ. Đến nay, 100% thôn trên địa bàn xã được phủ sóng mạng di động 4G và cáp quang băng rộng, không còn khu vực lấm sóng. Hệ thống truyền thanh được đầu tư đồng bộ, phủ kín 12/12 thôn.

Từ nguồn xã hội hóa, địa phương lắp đặt 4 điểm wifi công cộng miễn phí, tạo điều kiện để người dân tiếp cận internet, dịch vụ số phục vụ đời sống và phát triển kinh tế. Nhờ đó, người dân có nhiều kênh cập nhật tin tức hữu ích, nhất là các chủ trương của Đảng, Nhà nước, biến đổi thời tiết, giá cả nông sản, diễn biến thị trường. Đây là những thông tin thiết thực giúp các hộ chủ động hơn trong phát triển nông nghiệp



Gia đình chị Nguyễn Thị Linh (thứ hai từ phải sang) ở thôn 6 được hỗ trợ kinh phí xây dựng nhà ở.

Ảnh: N. Quỳnh

và tính toán đầu ra cho sản phẩm.

Song song với đầu tư đồng bộ hạ tầng viễn thông và thiết bị công nghệ, xã Pong Drang xác định đội ngũ cán bộ cơ sở là “cầu nối” đưa chính sách vào thực tiễn. Theo đó, cán bộ các thôn, buôn thường xuyên bám sát địa bàn để tuyên truyền quy định giảm nghèo, hướng dẫn cụ thể thủ tục vay vốn ưu đãi và cách thức tổ chức sản xuất. Sự đồng hành, lắng nghe và tư vấn dựa trên nguồn lực thực tế của từng hộ không chỉ giúp người dân hiểu đúng, làm đúng chính sách mà còn thiết thực

góp phần xóa bỏ tâm lý trông chờ, ỷ lại.

Ông Y Tum Mlô, Trưởng thôn Cư Blang cho hay: “Chúng tôi trực tiếp đến từng nhà để tìm hiểu hoàn cảnh gia đình và lựa chọn cách trao đổi gần gũi, phù hợp, đặc biệt là với những hộ còn hạn chế về khả năng tiếp thu. Nhờ được giải thích cặn kẽ, bà con hiểu rõ quyền lợi, trách nhiệm và biết cách sử dụng nguồn hỗ trợ để vươn lên thoát nghèo”.

Hiệu quả từ sự đồng hành của đội ngũ cán bộ cơ sở được minh chứng rõ nét qua trường hợp gia đình chị Nguyễn Thị Linh ở thôn 6. Thuộc diện

hộ nghèo, chị được cán bộ thôn trực tiếp hướng dẫn hoàn thiện thủ tục thụ hưởng các chính sách an sinh. Nhờ đó, trong năm 2026, gia đình chị nhận được 80 triệu đồng hỗ trợ xây nhà Đại đoàn kết, kết hợp nguồn vốn vay ưu đãi 50 triệu đồng từ Ngân hàng Chính sách xã hội để làm kinh phí đối ứng. Có được nhà ở kiên cố, vợ chồng chị đã có thêm điểm tựa vững chắc để yên tâm lao động, vươn lên thoát nghèo.

Theo Phó Chủ tịch UBND xã Pong Drang Nguyễn Ngọc Đắc, khi người dân được hỗ trợ tiếp cận thông tin sẽ thuận lợi tiếp cận chính sách, phát triển kinh tế và bảo vệ mình trước những rủi ro trên môi trường số. Đây là một trong những điều kiện quan trọng để nâng cao năng lực tự chủ của hộ nghèo, góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững.

Nhờ đưa thông tin thiết yếu đến đúng đối tượng, đúng thời điểm đã giúp tỷ lệ hộ nghèo của xã giảm còn 178 hộ (trong đó 79 hộ là đồng bào DTTS). Đặc biệt, người dân đang từng bước chủ động tìm kiếm cơ hội việc làm, sử dụng các nguồn lực và lựa chọn hướng phát triển phù hợp với điều kiện gia đình, giúp chính sách giảm nghèo phát huy hiệu quả lâu dài.